

Bản án số: 41/2018/DS-ST

Ngày: 26/01/2018

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Bà Nguyễn Thị Minh Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Vinh - *Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 455/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2017 về: “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017 và quyết định hoãn phiên Tòa số 50/2018/QĐST-DS ngày 10/01/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB FC); Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree, số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Giang

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh Vũ, theo giấy ủy quyền số 186/UQTT-QTRR.17 ngày 01/8/2017 (có mặt).

Bị đơn: Bà Ngô Thị Ngọc C, sinh năm 1970; Địa chỉ: Số A Đường số 1, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/7/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên Tòa đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 24/12/2014, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB FC) có ký hợp đồng tín dụng số 20150109-500001-0007 cho bà Ngô Thị Ngọc C vay số tiền 21.100.000 đồng, lãi suất 3.75%/tháng. Thỏa thuận trả hàng tháng là 1.349.000 VND, kỳ cuối cùng trả 1.338.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng bắt đầu từ ngày 15/02/2015. Theo đó, đợt thanh toán đầu tiên của bà Ngô Thị Ngọc C bắt đầu từ ngày 15/02/2015, tổng số tiền bà C phải thanh toán (bao gồm gốc và lãi) là 32.365.000 VND. Bà Ngô Thị Ngọc C đã thanh toán cho công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 07 kỳ với tổng số tiền là 10.792.000 VND. Kể từ ngày 19/04/2016 đến nay Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đã nhắc nợ nhiều lần nhưng bà Ngô Thị Ngọc C vẫn không thanh toán, bà Ngô Thị Ngọc C cũng nhiều lần hứa hẹn. Do vậy, Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Tòa án buộc bà Ngô Thị Ngọc C phải thanh toán một lần cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật số tiền cả gốc và lãi là 21.573.000 VNĐ (Trong đó nợ gốc là 15.379.020 đồng, lãi: 6.139.980 đồng).

Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không yêu cầu tiếp tục tính lãi suất theo hợp đồng tín dụng kể từ khi kết thúc hợp đồng đến ngày xét xử.

Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu tiếp tục tính lãi suất theo hợp đồng tín dụng kể từ khi Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng có đơn yêu cầu thi hành án đến khi bà C trả hết nợ.

Bị đơn bà Ngô Thị Ngọc C đã được tòa án niêm yết triệu tập hợp lệ vào ngày 28/8/2017 đến Tòa để ghi lời khai, tổng đạt vào ngày 20/11/2017 và ngày 07/12/2017 để tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 25/12/2017 nhưng bà C vẫn không có mặt tại Tòa, do đó Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp :

Về tổ tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng với bà Ngô Thị Ngọc C nhận thấy: Quá

trình giải quyết vụ án, như về thẩm quyền thụ lý, xác định đúng quan hệ tranh chấp, việc xác minh thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại Điều 93, 97 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã thực hiện đúng quy định tại điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Phiên tòa hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về xét xử sơ thẩm vụ án.

Về người tham gia tố tụng: Đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện bà Ngô Thị Ngọc C về hợp đồng tín dụng. Căn cứ phiếu yêu cầu xác minh ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh bà C có địa chỉ thường trú tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng đã bán nhà đi nơi khác từ năm 2012, tại hợp đồng tín dụng bà C khai địa chỉ tạm trú là số B Đường 11, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên qua kết quả trả lời xác minh của Công an phường Bình Hưng Hòa cho biết bà Ngô Thị Ngọc C không thường trú hoặc tạm trú tại địa chỉ trên. Việc bà C khai không đúng địa chỉ nơi tạm trú của mình lúc vay tiền; Thay đổi địa chỉ mà không khai báo với chính quyền địa phương thì được xem như bà C đã che giấu địa chỉ, nhằm trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn bà C đã được tòa án niên yết triệu tập hợp lệ đến Tòa để ghi lời khai vào ngày 16/8/2017, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 20/11/2017, nhưng bà C vẫn không có mặt tại Tòa, do đó Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải được.

[3] Tòa án đã triệu tập đến lần thứ hai nhưng bà C vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[4] Căn cứ lời trình bày của đại diện nguyên đơn, cùng giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 20/12/2014 giữa Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng với bà Ngô Thị Ngọc C, hai bên đã ký hợp đồng tín dụng số 20150109-500001-0007. Bằng thỏa thuận và hợp đồng này Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đã cho bà C vay, số tiền 21.100.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 3.75%/tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả góp số tiền 1.349.000 VND, tháng cuối cùng trả 1.338.000 đồng, trả tiền vào ngày 15 tây hàng tháng, bắt đầu thực hiện việc trả nợ từ ngày 15/02/2015. Bà C đã thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng được 7 lần với tổng số tiền 10.792.000 VND và ngưng không thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng từ ngày 19/4/2016 đến nay.

[5] Do bà C vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc bà Ngô Thị Ngọc C thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số nợ cả gốc và lãi là 21.573.000 đồng. Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh theo quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký kể từ sau ngày hết hạn hợp đồng cho đến ngày xét xử. Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ khi Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi bà C trả hết nợ.

[6] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định giao dịch dân sự chưa được thực hiện hoặc đang được thực hiện mà có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật này thì áp dụng quy định của bộ luật này, do đó hội đồng xét xử xét thấy giao dịch của hợp đồng này đến ngày 15/01/2017 mới kết thúc, như vậy hợp đồng đang thực hiện đến sau khi Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực, căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này có cơ sở, nên chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đối với bị đơn là bà Ngô Thị Ngọc C.

Buộc bà Ngô Thị Ngọc C có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính ty TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 21.573.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Tài chính ty TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không yêu cầu tiếp tục tính lãi kể từ khi kết thúc hợp đồng cho đến ngày xét xử.

Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng được quyền tiếp tục tính lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ khi Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng có đơn yêu cầu thi hành hành án cho đến khi bà C trả hết nợ.

2. Về án phí:

Bà Ngô Thị Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.078.650 đồng.

Công ty Tài chính Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí, được hoàn lại số tiền 539.325 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0027192 ngày 12/08/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

1. Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình

